

**TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN**

**GIÁO DỤC HÒA NHẬP ĐÀ NẴNG**

**🙡🕮🙣**

**KẾ HOẠCH**

**GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

****

**Họ và tên học sinh: Nguyễn Văn Huy Vũ**

**Ngày sinh:** 05/ 04/ 2013

**Địa chỉ nhà riêng**: 04 Hòa Minh 14- Liên Chiểu- Đà Nẵng

**Điện thoại:** 0934935208

**Giáo viên phụ trách:** Hồ Thanh Thủy

***Đà Nẵng, tháng 01 năm 2021***

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

**1. Những thông tin chung**



Họ và tên trẻ: **Nguyễn Văn Huy Vũ**. Nam/nữ: Nam

Sinh ngày: 05/ 04/ 2013

Học sinh lớp: Đang ở nhà

Họ tên bố: Nguyễn Văn Thanh Huy Nghề nghiệp: Thiết kế đồ họa

Họ tên mẹ: Trần Thị Phương Thảo Nghề nghiệp: Nội trợ

Địa chỉ gia đình: 04 Hòa Minh 14- Liên Chiểu- Đà Nẵng

Số điện thoại liên hệ: 0934935208

**2. Đặc điểm chính của trẻ**

* Dạng khó khăn (Khó khăn về học, khiếm thính, khiếm thị, khó khăn về ngôn ngữ-giao tiếp, khó khăn về vận động, …)

+ Khó khăn về ngôn ngữ- giao tiếp

+ Khó khăn về vận động

1. **Tư thế- di chuyển**

* Trẻ có thể đi cầu thang không cần vịn tay vào tay vịn cầu thang
* Biết tạo tư thế khi nhảy xuống, hai chân tiếp đất cùng một lúc và tay không bị chạm xuống đất
* Trẻ chưa nhảy lò cò tiến lên phía trước được

1. **Vận động tinh**

* Trẻ tự mình xếp được nhiều khối gỗ lên trên khối gỗ đang đặt trên mặt bàn
* Khi cho trẻ xem mẫu giơ ngón tay hình chữ V trẻ thực hiện được
* Trẻ chưa nắm xòe hai bàn tay luân phiên được
* Trẻ chưa sao chép được chiếc cổng

**c. Nhận thức**

* Trẻ sao chép được chiếc xe tải
* Trẻ sao chép được hình tròn
* Trẻ chưa sao chép được hình vuông
* Trẻ dù đã được gợi ý nhưng vẫn không chỉ đúng hình tròn to
* Trẻ chưa so sánh được nặng nhẹ

1. **Ngôn ngữ- xã hội**

* Trẻ chỉ nói được 1 đến 2 từ
* Chưa trả lời được tên của mình
* **Nhu cầu của trẻ**

*\* Phát triển nhận thức:*

- Hiểu và làm theo được các hướng dẫn từng bước (khoảng 3 đến 4 bước)

- Nhận biết được các bộ phận trên cơ thể: mắt, mũi, miệng, đầu, tai, tay, chân

- Nhận biết được các con vật nuôi: chó, mèo, gà, vịt, lợn, bò

- Nhận biết được các đồ dùng cá nhân: mũ, dép, áo, quần

- Nhận biết được một số phương tiện giao thông như: xe đạp, xe máy, xe tải, tàu hỏa, máy bay, xe ô tô

*\* Phát triển ngôn ngữ - giao tiếp*

- Trẻ biết chủ động “Dạ” khi được gọi tên ở mọi khoảng cách

- Trả lời được câu hỏi: “Ai đây?” khi hỏi về Cô và bản thân trẻ

- Bắt chước tiếng kêu động vật

- Bắt chước phát âm trong khi học và khi chơi

- Có thể nói được tên của mình

\* Trẻ tuân thủ nội quy lớp học: ngồi ngoan, tập trung chú ý

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

## **Mục tiêu dài hạn (từ tháng 01- 2021 đến tháng 05- 2021)**

**Trẻ: Huy Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Hiểu và làm theo được các hướng dẫn từng bước (khoảng 3 đến 4 bước)  - Nhận biết được các bộ phận trên cơ thể: mắt, mũi, miệng, đầu, tai, tay, chân  - Nhận biết được các con vật nuôi: chó, mèo, gà, vịt, lợn, bò  - Nhận biết được các đồ dùng cá nhân: mũ, dép, áo, quần  - Nhận biết được một số phương tiện giao thông như: xe đạp, xe máy, xe tải, tàu hỏa, máy bay, xe ô tô | 2  2  2  2  2 |
| **Ngôn ngữ** | - Trẻ biết chủ động “Dạ” khi được gọi tên ở mọi khoảng cách  - Trả lời được câu hỏi: “Ai đây?” khi hỏi về Cô và bản thân trẻ  - Bắt chước tiếng kêu con vật: chó, mèo, gà, vịt, lợn, bò  - Bắt chước nói những từ đơn trong khi học và khi chơi  - Có thể nói được tên của mình | 2  2  1  2  2 |
| **Vận động thô** | - Trẻ thực hiện được các vận động: bắt và tung bóng, bật nhảy xa, đi nối gót, một chân đứng trụ- một chân đá từ trước ra sau, bật nhảy xa | 2 |
| **Vận động tinh** | - Biết xé giấy màu rồi dán vào hình vẽ  - Tô đều màu trong hình vẽ  - Trẻ có thể viết nét sổ thẳng, nét ngang, nét xiên trái, phải, nét móc xuôi, móc ngược  - Có thể dùng kéo cắt các đường thẳng, đường cong | 1  2  1  1 |
| **Xã hội** | - Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về  - Biết chào người lạ (biết chào người lớn hơn khi gặp)  - Biết nói lời “cảm ơn”, “xin lỗi” | 2  1  1 |

**2. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 01/ 2021)**

**Trẻ: Huy Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Hiểu và làm theo được các hướng dẫn từng bước (khoảng 3 đến 4 bước)  - Nhận biết được các bộ phận trên cơ thể: mắt, mũi, miệng, đầu, tai, tay, chân | 2 |
| **Ngôn ngữ** | - Bắt chước phát âm trong khi học và khi chơi  - Trẻ biết chủ động “Dạ” khi được gọi tên ở mọi khoảng cách | 2 |
| **Vận động thô** | Trẻ thực hiện được các vận động: bắt và tung bóng | 2 |
| **Vận động tinh** | - Trẻ có thể viết nét sổ thẳng, nét ngang  - Tô đều màu vào hình vẽ | 1 |
| **Xã hội** | - Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về | 2 |

**2.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 01/ 01/ 2021 đến ngày 16/ 01/ 2021 )**

**Trẻ: Huy Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Hiểu và làm theo được các hướng dẫn từng bước (khoảng 3, 4 bước) | - GV giới thiệu hoạt động gồm các bước có kèm hướng dẫn bằng hình ảnh minh họa hoặc bằng lời  - Trẻ thực hiện theo các hướng dẫn từng bước  Khuyến khích, hỗ trợ khi trẻ cần |
| **2** | - Bắt chước phát âm trong khi học và khi chơi  - Trẻ biết chủ động “Dạ” khi được gọi tên ở mọi khoảng cách | \* GV cho trẻ khởi động bằng cách: “chúng ta cùng thi hít vào- thở ra nào.”  - GV luyện cho trẻ phát âm “u, a, i….”  - GV yêu cầu trẻ: “con làm giống cô”  \*- Ngồi gần trẻ, gọi tên, yêu cầu trẻ nhìn và bắt chước phát âm theo khẩu hình miệng  - Khi “dạ” đồng thời cho trẻ khoanh tay và cúi đầu để trẻ ghi nhớ nhanh hơn  - Lặp đi lặp lại nhiều lần, mọi lúc để trẻ nhớ |
| **3** | Trẻ bắt bóng được ở khoảng cách 1m | - GV và trẻ đứng đối diện nhau  - Thu hút sự chú ý của trẻ, GV tung bóng qua cho trẻ  - GV yêu cầu trẻ đưa tay ra bắt bóng  - GV khen ngợi động viên trẻ |
| **4** | Trẻ có thể viết nét sổ thẳng, nét ngang | - Giới thiệu nét  Cấu tạo: Nét được viết một đường thằng đứng từ trên xuống  Cấu tạo: Nét được viết một đường thằng ngang từ trái qua phải  - GV viết mẫu  + Lần1: Không nói  + Lần 2: Viết phân tích  + Lần 3: Cho trẻ viết |
| **5** | Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về (có hỗ trợ) | - GV cho trẻ xem video, tranh ảnh  - GV đàm thoại với trẻ về nội dung video và tranh  - GV làm mẫu cho trẻ xem  - GV hướng dẫn trẻ thực hiện  - Trẻ quan sát làm theo có sự hỗ trợ của GV  Nhắc nhở trẻ thực hành thường xuyên trước và sau mỗi buổi học |

**2.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 17/ 01/ 2021 đến ngày 31/ 01/ 2021 )**

**Trẻ: Huy Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được các bộ phận trên cơ thể: mắt, mũi, miệng, đầu, tai, tay, chân | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - Dùng thẻ hình miệng và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ.  - Yêu cầu trẻ chỉ vào miệng theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ lấy hình ảnh miệng theo hiệu lệnh  \* Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được  Tương tự với mắt, mũi, đầu, tay, chân |
| **2** | - Bắt chước phát âm trong khi học và khi chơi  - Trẻ biết chủ động “Dạ” khi được gọi tên ở mọi khoảng cách | \* GV cho trẻ khởi động bằng cách: “chúng ta cùng thi hít vào- thở ra nào.”  - GV luyện cho trẻ phát âm “u, a, i….”  - GV yêu cầu trẻ: “con làm giống cô”  \*- Ngồi gần trẻ, gọi tên, yêu cầu trẻ nhìn và bắt chước phát âm theo khẩu hình miệng  - Khi “dạ” đồng thời cho trẻ khoanh tay và cúi đầu để trẻ ghi nhớ nhanh hơn  - Lặp đi lặp lại nhiều lần, mọi lúc để trẻ nhớ |
| **3** | Trẻ tung được bóng ở khoảng cách 1m | - GV và trẻ đứng đối diện nhau  - Thu hút sự chú ý của trẻ, GV tung bóng qua cho trẻ  - GV yêu cầu trẻ bắt bóng và tung bóng lại cho cô  - GV khen ngợi động viên trẻ |
| **4** | Tô đều màu vào hình vẽ | - GV đặt bút màu và tranh vẽ trên bàn  - GV yêu cầu trẻ cầm bút tô màu vào tranh vẽ  Trẻ tự thực hiện và chú ý nhắc trẻ tư thế ngồi và cầm bút  - Trưng bày sản phẩm và nhận xét tuyên dương trẻ |
| **5** | Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về | - GV cho trẻ xem video, tranh ảnh  - GV đàm thoại với trẻ về nội dung video và tranh  - GV làm mẫu cho trẻ xem  - GV hướng dẫn trẻ thực hiện  - Trẻ quan sát làm theo có sự hỗ trợ của GV  Nhắc nhở trẻ thực hành thường xuyên trước và sau mỗi buổi học |

**3. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 02/ 2021)**

**Trẻ: Huy Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | Nhận biết được các con vật nuôi: chó, mèo, gà, vịt, lợn, bò | 2 |
| **Ngôn ngữ** | - Bắt chước tiếng kêu con vật: chó, mèo, gà, vịt, lợn, bò  - Trả lời được câu hỏi: “Ai đây?” khi hỏi về Cô và bản thân trẻ | 1 |
| **Vận động thô** | Trẻ thực hiện được các vận động: bật nhảy xa, đi nối gót | 1 |
| **Vận động tinh** | - Biết xé giấy màu rồi dán vào hình vẽ  - Trẻ có thể viết nét xiên trái, xiên phải | 1 |
| **Xã hội** | - Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về  - Biết chào người lạ (biết chào người lớn hơn khi gặp) | 2  1 |

**3.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 01/ 02/ 2021 đến ngày 07/ 02/ 2021 )**

**Trẻ: Huy Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được con gà, con mèo, con chó | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên con vật cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ.  - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau)  - Yêu cầu trẻ chỉ vào con vật theo hiệu lệnh khi ngồi trước gương  - Yêu cầu trẻ lấy con vật theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ gọi tên con vật khi nghe hỏi: “Con gì đây?  \* Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được |
| **2** | Bắt chước tiếng kêu con vật chó, gà, bò, vịt, mèo | - GV giơ tranh con vật lên và gọi tên từng con vật  - GV bật tiếng kêu con vật cho trẻ nghe  - GV làm mẫu tiếng kêu của từng con vật và kết hợp động tác cho trẻ dễ nhớ  - GV yêu cầu trẻ: “con làm giống cô”  - GV hướng dẫn trẻ làm theo |
| **3** | Trẻ thực hiện được vận động: bật nhảy xa | - GV và trẻ đứng cạnh nhau, thu hút sự chú ý của trẻ, bật nhảy xa cho trẻ quan sát  - GV yêu cầu trẻ chú ý và làm giống cô  - GV làm mẫu lại và hỗ trợ nếu trẻ chưa thực hiện được  - GV và trẻ cùng thi bật nhảy, ai nhảy xa hơn sẽ thắng |
| **4** | Trẻ có thể viết nét xiên trái, xiên phải | - Giới thiệu nét  Cấu tạo: Nét được viết một đường thằng xiên từ trái qua phải  Cấu tạo: Nét được viết một đường thằng xiên từ phải qua trái  - GV viết mẫu  + Lần1: Không nói  + Lần 2: Viết phân tích  + Lần 3: Cho trẻ viết |
| **5** | - Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về | - GV cho trẻ xem video, tranh ảnh  - GV đàm thoại với trẻ về nội dung video và tranh ảnh  - GV làm mẫu cho trẻ xem  - GV hướng dẫn trẻ thực hiện  - Trẻ quan sát làm theo có sự hỗ trợ của GV  Nhắc nhở trẻ thực hành thường xuyên trước và sau mỗi buổi học |

**3.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 22/ 02/ 2021 đến ngày 28/ 02/ 2021 )**

**Trẻ: Huy Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được con bò, con vịt, con lợn | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên con vật cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ.  - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau)  - Yêu cầu trẻ chỉ vào con vật theo hiệu lệnh khi ngồi trước gương  - Yêu cầu trẻ lấy con vật theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ gọi tên con vật khi nghe hỏi: “Con gì đây?  \* Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được |
| **2** | Trả lời được câu hỏi: “Ai đây?” khi hỏi về Cô và bản thân trẻ | - Cung cấp từ vựng cơ bản: cô Thủy, Vũ  - Luyện phát âm với từ vựng vừa cung cấp (yêu cầu trẻ chú ý nhìn hình miệng và bắt chước)  - Nghe hiểu lời nói và đáp ứng (chỉ vào khi được hỏi: ai đâu?)  - Trả lời câu hỏi: Ai đây?  - Lặp đi lặp lại nhiều lần, mọi lúc để trẻ nhớ |
| **3** | Trẻ thực hiện được vận động: đi nối gót | - GV và trẻ đứng bên cạnh nhau  - Thu hút sự chú ý của trẻ, GV đi nối gót cho trẻ xem  - GV yêu cầu trẻ đi nối gót cùng cô (hướng dẫn và chỉnh sửa bàn chân cho trẻ)  - GV yêu cầu trẻ tự đi nối gót khi nghe hiệu lệnh  - GV khen ngợi động viên trẻ |
| **4** | Biết xé giấy màu rồi dán vào hình vẽ | - GV đặt giấy màu, keo dán và tranh vẽ trên bàn  - GV yêu cầu trẻ giấy màu xé ra thành những mảnh nhỏ, sau đó bôi keo và dán vào tranh vẽ  Trẻ tự thực hiện và chú ý nhắc trẻ bôi keo vừa phải  GV hỗ trợ trẻ khi cần  - GV cho trẻ trưng bày sản phẩm của mình  - GV nhận xét và tuyên dương trẻ |
| **5** | Biết chào người lạ khi gặp | - GV cho trẻ xem video, tranh ảnh về nội dung chào hỏi  - GV đàm thoại với trẻ về nội dung video và tranh ảnh  - GV làm mẫu cho trẻ xem  - GV hướng dẫn trẻ thực hiện  - Trẻ quan sát làm theo có sự hỗ trợ của GV  Nhắc nhở trẻ thực hành thường xuyên |

**4. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 03/ 2021)**

**Trẻ: Huy Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | Nhận biết được các đồ dùng cá nhân: mũ, dép, áo, quần | 2 |
| **Ngôn ngữ** | - Bắt chước nói những từ đơn trong khi học và khi chơi  - Có thể nói được tên của mình | 1 |
| **Vận động thô** | - Trẻ thực hiện được các vận động: một chân đứng trụ- một chân đá từ trước ra sau, bật nhảy xa | 2 |
| **Vận động tinh** | - Biết xé giấy màu rồi dán vào hình vẽ  - Có thể dùng kéo cắt các đường thẳng, đường cong | 1 |
| **Xã hội** | - Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về  - Biết nói lời “cảm ơn” | 1 |

**4.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 01/ 03/ 2021 đến ngày 16/ 03/ 2021 )**

**Trẻ: Huy Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được các đồ dùng cá nhân: mũ, dép | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên được các đồ dùng cá nhân cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ.  - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau)  - Yêu cầu trẻ chỉ vào được các đồ dùng cá nhân theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ lấy được các đồ dùng cá nhân theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ gọi tên được các đồ dùng cá nhân khi nghe hỏi: “Cái gì đây?  \* Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được |
| **2** | Bắt chước nói những từ đơn trong khi học và khi chơi | - GV kết hợp dùng những vật thật và tranh trong lúc dạy cho trẻ nhận biết và yêu cầu trẻ bắt chước cô gọi tên  - GV cung cấp từ khóa và nhấn mạnh cho trẻ nhớ để nhắc lại  - GV tổ chức trò chơi, cô và trẻ cùng thực hiện, thông qua trò chơi cô củng cố lại những từ khóa vừa cung cấp |
| **3** | Trẻ thực hiện được vận động: bật nhảy xa | - GV và trẻ đứng cạnh nhau, thu hút sự chú ý của trẻ, bật nhảy xa cho trẻ quan sát  - GV yêu cầu trẻ chú ý và làm giống cô  - GV làm mẫu lại và hỗ trợ nếu trẻ chưa thực hiện được  - GV và trẻ cùng thi bật nhảy, ai nhảy xa hơn sẽ thắng |
| **4** | Biết xé giấy màu rồi dán vào hình vẽ | - GV đặt giấy màu, keo dán và tranh vẽ trên bàn  - GV yêu cầu trẻ giấy màu xé ra thành những mảnh nhỏ, sau đó bôi keo và dán vào tranh vẽ  Trẻ tự thực hiện và chú ý nhắc trẻ bôi keo vừa phải  GV hỗ trợ trẻ khi cần |
| **5** | Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về | - GV cho trẻ xem video, tranh ảnh  - GV đàm thoại với trẻ về nội dung video và tranh ảnh  - GV làm mẫu cho trẻ xem  - GV hướng dẫn trẻ thực hiện  - Trẻ quan sát làm theo có sự hỗ trợ của GV  Nhắc nhở trẻ thực hành thường xuyên trước và sau mỗi buổi học |

**4.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 17/ 03/ 2021 đến ngày 31/ 03/ 2021 )**

**Trẻ: Huy Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được các đồ dùng cá nhân: áo, quần | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên được các đồ dùng cá nhân cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ.  - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau)  - Yêu cầu trẻ chỉ vào được các đồ dùng cá nhân theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ lấy được các đồ dùng cá nhân theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ gọi tên được các đồ dùng cá nhân khi nghe hỏi: “Cái gì đây?  \* Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được |
| **2** | Trả lời được tên mình | - GV hỏi trẻ: Con tên gì? Và cung cấp câu trả lời cho trẻ: Con tên là Vũ  - Yêu cầu trẻ nhắc lại tên “Vũ” nhiều lần  - GV đặt câu hỏi, trẻ tự trả lời  (Nhắc nhở, hỗ trợ trẻ khi cần) |
| **3** | Trẻ thực hiện được vận động: một chân đứng trụ- một chân đá từ trước ra sau | - GV và trẻ đứng bên cạnh nhau  - Thu hút sự chú ý của trẻ, GV một chân đứng trụ- một chân đá từ trước ra sau cho trẻ xem  - GV yêu cầu trẻ một chân đứng trụ- một chân đá từ trước ra sau (hướng dẫn và chỉnh sửa bàn chân cho trẻ)  - GV và trẻ cùng thi dùng một chân đứng trụ- một chân đá từ trước ra sau khi nghe hiệu lệnh bắt đầu  - GV khen ngợi động viên trẻ |
| **4** | Có thể dùng kéo cắt các đường thẳng, đường cong | - GV giới thiệu hoạt động cắt bằng kéo  - GV yêu cầu trẻ dùng kéo cắt các đường thẳng, đường cong đã được vẽ sẵn trên giấy  - Trẻ tự thực hiện và chú ý nhắc trẻ cách cầm kéo đúng  - GV hỗ trợ trẻ khi cần  - GV và trẻ cùng thi cắt  - GV cho trẻ trưng bày sản phẩm của mình  - GV nhận xét và tuyên dương trẻ |
| **5** | Biết nói “lời cảm ơn” | - GV cho trẻ xem tranh hoặc video nói “lời cảm ơn”  - GV đàm thoại với trẻ về tranh, video  - GV làm mẫu, hướng dẫn  - Trẻ quan sát làm theo  GV tạo ra các tình huống thực tế cho trẻ thực hành |

**5. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 04/ 2021)**

**Trẻ: Huy Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | Nhận biết được một số phương tiện giao thông như: xe đạp, xe máy, xe tải, tàu hỏa, máy bay, xe ô tô | 2 |
| **Ngôn ngữ** | - Bắt chước nói những từ trong khi học và khi chơi  - Có thể nói được tên đệm và tên của mình | 2 |
| **Vận động thô** | - Trẻ thực hiện được các vận động: một chân đứng trụ- một chân đá từ trước ra sau, đi nối gót | 1 |
| **Vận động tinh** | - Biết xé giấy màu rồi dán vào hình vẽ  - Có thể dùng kéo cắt các đường thẳng, đường cong | 1 |
| **Xã hội** | - Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về  - Biết nói lời “xin lỗi” | 2  1 |

**5.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 01/ 04/ 2021 đến ngày 16/ 04/ 2021 )**

**Trẻ: Huy Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được một số phương tiện giao thông như: xe đạp, xe máy, xe tải | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên được một số phương tiện giao thông cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ.  - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau)  - Yêu cầu trẻ chỉ vào được các một số phương tiện giao thông theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ lấy được các một số phương tiện giao thông theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ gọi tên được các một số phương tiện giao thông khi nghe hỏi: “Xe gì đây?  \* Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được |
| **2** | Bắt chước nói những từ trong khi học và khi chơi | - GV kết hợp dùng những vật thật và tranh trong lúc dạy cho trẻ nhận biết và yêu cầu trẻ bắt chước cô gọi tên  - GV cung cấp từ khóa và nhấn mạnh cho trẻ nhớ để nhắc lại  - GV tổ chức trò chơi, cô và trẻ cùng thực hiện, thông qua trò chơi cô củng cố lại những từ khóa vừa cung cấp |
| **3** | Trẻ thực hiện được vận động: đi nối gót | - GV và trẻ đứng bên cạnh nhau  - Thu hút sự chú ý của trẻ, GV đi nối gót cho trẻ xem  - GV yêu cầu trẻ đi nối gót cùng cô (hướng dẫn và chỉnh sửa bàn chân cho trẻ)  - GV yêu cầu trẻ tự đi nối gót khi nghe hiệu lệnh  - GV khen ngợi động viên trẻ |
| **4** | Biết xé giấy màu rồi dán vào hình vẽ | - GV đặt giấy màu, keo dán và tranh vẽ trên bàn  - GV yêu cầu trẻ giấy màu xé ra thành những mảnh nhỏ, sau đó bôi keo và dán vào tranh vẽ  Trẻ tự thực hiện và chú ý nhắc trẻ bôi keo vừa phải  GV hỗ trợ trẻ khi cần  - GV cho trẻ trưng bày sản phẩm của mình  - GV nhận xét và tuyên dương trẻ |
| **5** | Biết vòng tay và nói “chào cô” khi đến lớp và ra về | - GV cho trẻ xem video, tranh ảnh  - GV đàm thoại với trẻ về nội dung video và tranh ảnh  - GV làm mẫu cho trẻ xem  - GV hướng dẫn trẻ thực hiện  - Trẻ quan sát làm theo có sự hỗ trợ của GV  Nhắc nhở trẻ thực hành thường xuyên trước và sau mỗi buổi học |

**5.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 17/ 04/ 2021 đến ngày 29/ 04/ 2021 )**

**Trẻ: Huy Vũ Người thực hiện: Hồ Thanh Thủy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được một số phương tiện giao thông như: tàu hỏa, máy bay, xe ô tô | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên được một số phương tiện giao thông cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ.  - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau)  - Yêu cầu trẻ chỉ vào được các một số phương tiện giao thông theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ lấy được các một số phương tiện giao thông theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ gọi tên được các một số phương tiện giao thông khi nghe hỏi: “Xe gì đây?  \* Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được |
| **2** | Trả lời được tên đệm và tên mình | - GV hỏi trẻ: Con tên gì? Và cung cấp câu trả lời cho trẻ: Con tên là Huy Vũ  - Yêu cầu trẻ nhắc lại tên “Huy Vũ” nhiều lần  - GV đặt câu hỏi, trẻ tự trả lời  (Nhắc nhở, hỗ trợ trẻ khi cần) |
| **3** | Trẻ thực hiện được vận động: một chân đứng trụ- một chân đá từ trước ra sau | - GV và trẻ đứng bên cạnh nhau  - Thu hút sự chú ý của trẻ, GV một chân đứng trụ- một chân đá từ trước ra sau cho trẻ xem  - GV yêu cầu trẻ một chân đứng trụ- một chân đá từ trước ra sau (hướng dẫn và chỉnh sửa bàn chân cho trẻ)  - GV và trẻ cùng thi dùng một chân đứng trụ- một chân đá từ trước ra sau khi nghe hiệu lệnh bắt đầu  - GV khen ngợi động viên trẻ |
| **4** | Có thể dùng kéo cắt các đường thẳng, đường cong | - GV giới thiệu hoạt động cắt bằng kéo  - GV yêu cầu trẻ dùng kéo cắt các đường thẳng, đường cong đã được vẽ sẵn trên giấy  - Trẻ tự thực hiện và chú ý nhắc trẻ cách cầm kéo đúng  - GV hỗ trợ trẻ khi cần  - GV và trẻ cùng thi cắt  - GV cho trẻ trưng bày sản phẩm của mình  - GV nhận xét và tuyên dương trẻ |
| **5** | Biết nói “lời xin lỗi” | - GV cho trẻ xem tranh hoặc video nói “lời xin lỗi”  - GV đàm thoại với trẻ về tranh, video  - GV làm mẫu, hướng dẫn  - Trẻ quan sát làm theo  - GV tạo ra các tình huống thực tế cho trẻ thực hành |

**BÁO CÁO TỔNG KẾT KẾT QUẢ GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

**(Từ tháng 01 đến tháng 04 năm 2021)**

***Tên trẻ:* Huy Vũ *Lớp:* MG *Ngày báo cáo:* 14/ 05/ 2021**

Trong 4 tháng thực hiện giáo dục cá nhân trẻ đã có những tiến bộ ở các mặt, được thể hiện cụ thể như sau:

**1. Nhận thức**

- Hiểu và làm theo được các hướng dẫn từng bước (khoảng 3 đến 4 bước)

- Nhận biết được các bộ phận trên cơ thể: mắt, mũi, miệng, đầu, tai, tay, chân

- Nhận biết được các con vật nuôi: chó, mèo, gà, vịt, lợn, bò

- Nhận biết được các đồ dùng cá nhân: mũ, dép, áo, quần

- Nhận biết được một số phương tiện giao thông như: xe đạp, xe máy, xe tải, tàu hỏa, máy bay, xe ô tô

**2. Ngôn ngữ - giao tiếp**

- Trẻ biết chủ động “Dạ” khi được gọi tên ở mọi khoảng cách

- Trả lời được câu hỏi: “Ai đây?” khi hỏi về Cô và bản thân trẻ

- Bắt chước nói những từ đơn trong khi học và khi chơi

- Có thể nói được tên của mình

**3. Tương tác – xã hội**

- Biết nói “lời cảm ơn” và “lời xin lỗi”

- Trẻ biết hợp tác với bạn bè

- Trẻ lễ phép khi gặp người lạ (biết chào hỏi người lớn hơn khi gặp)

**4. Vận động:**

***a. Vận động tinh***

- Biết tô đều màu trong hình vẽ

- Trẻ có thể viết nét sổ thẳng, nét ngang,

***b. Vận động thô***

Trẻ thực hiện được các vận động: bắt và tung bóng, bật nhảy